

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ về việc “*Ly hôn*” giữa:
- Nguyên đơn: Ông Võ Thanh T, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 324 Nguyễn Phước Nguyên, quận Thanh Khê, tp. Đà Nẵng.
- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 68 Đô Đốc Bảo, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.
- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Võ Thanh T (Giấy đăng ký kết hôn số 86 ngày 22/7/2020 do Ủy ban nhân dân phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng cấp).
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Võ Thanh T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: bà Trần Thị H và ông Võ Thanh T có 01 con chung là cháu: Võ Cát Thục Linh, sinh ngày 12/9/2020. Ly hôn, bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu: Võ Cát Thục Linh và ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000 đồng mỗi tháng cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 03/2023.
 - Về tài sản chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Thanh T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Võ Thanh T không nợ ai và cũng không ai nợ ông bà.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Võ Thanh T tự nguyện chịu theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009321 ngày 03/02/2023 của Chi cục THADS quận Cẩm Lệ. Ông T được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Cường Bắc;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng